

Sự kiến tạo hòa bình hay việc làm của Sisyphé

• Nguyễn Vinh Đé

Simone Goyard - Fabre, *La construction de la paix ou le travail de Sisyphé*. Paris, Librairie philosophique Vrin, 1994, 278trang.

Simone Goyard - Fabre là một tên tuổi quen thuộc trong giới nghiên cứu triết học. Tác giả của hơn hai chục tác phẩm về triết lý chính trị, triết lý pháp luật và lịch sử tư tưởng - trong số đó có những tác phẩm được giải thưởng của Hàn Lâm Viện các khoa học nhân văn và chính trị (La Philosophie du droit de Montesquieu, 1972, Kant et le problème du droit, 1975, Jean Bodin et la droit de la République, 1989) - bà đã được giới chuyên môn biết đến qua những nghiên cứu và tác phẩm xuất sắc về Montesquieu, Hobbes, Kant và các triết gia thuộc trường phái pháp luật tự nhiên.

Với tác phẩm *La construction de la paix ou le travail de Sisyphé* ("Sự kiến tạo hòa bình hay việc làm của Sisyphé") độc giả sẽ tìm lại được những đức tính quen thuộc của Simone Goyard - Fabre: kiến thức uyên bác, giảng giải tinh tế, phê bình tế nhị và lối hành văn trong sáng.

Mục đích của bà là trình bày "một vài chương trình thiết lập hòa bình nổi tiếng xuất hiện khi con người bắt đầu nhận thức khát vọng hòa bình sâu xa nơi tâm hồn mình." (trg. 29)

Nhờ nỗ lực nhận thức tinh thần các chương trình đó và nêu rõ các đòi hỏi mà chúng muốn thể hiện trong luật pháp, tác giả vạch cho thấy là các quan niệm về chiến tranh và hòa bình thay đổi qua các thời đại: từ một quan niệm ca ngợi chiến tranh trong thời Thượng Cổ và Trung cổ cho đến những nỗ lực xây dựng một nền pháp luật về chiến tranh và kiến tạo những dự án hòa bình, các quan niệm đó đã tiến đến ý niệm Hòa-bình như một mệnh lệnh vô-điều-kiện (impératif catégorique) và như một cứu cánh của nhân loại.

Tác phẩm *Sự kiến tạo hòa bình* gồm có ba phần. Trong phần đầu, tác giả tìm hiểu vấn đề hòa bình trong tư tưởng của Hugo Grotius và Samuel Pufendorf, xác định ưu và khuyết điểm của hai triết gia này. Grotius có công nhìn nhận con người "có khả năng gán cho công pháp quốc tế vai trò thể hiện tiềm năng của luật pháp tự nhiên", nhưng đã không đào sâu vấn đề pháp luật về hòa bình trong khi ông lại viết nhiều đến pháp luật về chiến tranh (jus ad bellum) và pháp luật trong chiến tranh (jus in bello). Ưu điểm của Pufendorf là đã vạch cho thấy chiến tranh, hòa bình là những hiện tượng do con người làm ra và công-pháp quốc tế buộc phải bao gồm các qui-ước nhân định - dù phải dựa vào pháp luật tự nhiên - và đó là một sự khác biệt với Grotius. Nhưng Pufendorf đã không thấy rằng "sự kết hợp giữa pháp luật tự nhiên và pháp luật nhân định là một Ý-niệm hay một Nguyên lý qui-phạm của lý trí" (trg.79). Cả Grotius lẫn Pufendorf đều không đặt ra vấn đề phương tiện thực hiện pháp luật về hòa bình cũng như đã không xác định sự dị biệt giữa pháp luật và đạo đức về phương diện nhận-thức-luận.

Tác giả dành phần thứ hai của tác phẩm để phân tách và phê bình các dự án hòa bình của thế kỷ thứ 18. Sau khi xét qua cách khái quát những dự án đầu tiên, Simone Goyard - Fabre phân tích cặn kẽ tư tưởng của linh mục Saint-Pierre. Trong tác phẩm *Projet de paix perpétuelle* ("Dự án hòa bình trường cửu") nhà tư tưởng này trình bày một quan niệm về sự tiến bộ với ba luận điểm độc đáo: 1. sức mạnh của pháp luật; 2. giá trị của công ích; 3. những lợi điểm của quan niệm "liên bang" (trg. 129). Từ ba quan điểm sử học, lý thuyết pháp luật và công pháp quốc tế, Simone Goyard-Fabre cho rằng dự án của linh mục Saint-Pierre không có tính cách không tưởng như các chương trình hòa bình đầu tiên. Tuy nhiên, tư tưởng của linh mục đã có một nhược điểm là quá tin tưởng vào

"khả năng giao lưu" (communicabilité) giữa các dân tộc, giữa các nền văn hóa (trg.142) và đã bỏ qua vấn đề chủ quyền các quốc gia cùng ký kết thỏa ước liên hiệp (trg.143).

Trước khi phân tách tư tưởng của Kant, Simone Goyard-Fabre xét đến các luận điểm của Rousseau. Theo bà, Rousseau đã có công nhìn thấy: 1. chiến tranh là một vấn đề của pháp luật (trg.150) hơn là một vấn đề của thực tế; 2. chiến tranh chỉ xảy ra giữa các quốc gia (trg.152) và 3. những khó khăn của công pháp quốc tế trước vấn đề chiến tranh và hòa bình (trg.166-168).

Đem phân tích những đoạn văn của Rousseau có liên quan đến ý niệm "liên bang", bà giúp cho độc giả hiểu vì sao Rousseau không dả động gì đến "các quan hệ bên ngoài" và "các liên bang" mà ông đề cập đến trong *Du Contrat social* ("Luận về khế ước xã hội"). Nhưng do quan niệm bi quan của ông về sự tiến hóa lịch sử nên Rousseau tin rằng "hạnh phúc của những dân tộc bị giam hãm giữa chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa thế giới (cosmopolitisme) sẽ không bao giờ là cứu cánh của công-pháp quốc tế vốn nhắm vào việc điều hành sự chung sống hòa bình giữa các quốc gia" (trg.171). Kant không thừa nhận quan niệm đó.

Simone Goyard-Fabre dành phần cuối cùng tác phẩm của bà để phân tách tư tưởng của Kant. Theo bà, người ta có thể tìm thấy sơ thảo của ý niệm "hòa bình" của Kant trong tác phẩm *Idée d'une histoire universelle d'un point de vue cosmopolitique* ("Ý niệm về một lịch sử toàn cầu ở quan điểm thế giới chủ nghĩa").

Trong tác phẩm này, Kant khám phá ra rằng, do cái logic của "xã-hội-tính phi-xã-hội" (l'insociable sociabilité) nơi con người nên nhân loại sẽ hướng về một "pháp luật dân sự bảo đảm hòa bình bằng cách thực hiện chế độ pháp trị trên toàn thế giới" (trg.188). Tiếp tục sự phân tách tư tưởng của Kant, Goyard-Fabre nêu rõ luận điểm sâu sắc và độc đáo mà Kant trình bày trong *Théorie et pratique* ("Lý thuyết và thực hành") và *Essai sur la paix perpétuelle* ("Luận về hòa bình trường cửu"): hòa bình sẽ không bao giờ là một hiện thực, nhưng là một bổn phận. Khác với Rousseau, Kant tìm hiểu những điều kiện khả-hữu-tính của hòa bình.

Goyard-Fabre lưu ý độc giả về bản chất triết lý - chứ không phải pháp lý - của lý thuyết của Kant (trg.211). Bà nêu rõ tính chất qui phạm của các điều khoản mà Kant trình bày trong *Luận về hòa bình trường cửu*, nhờ đó bà bác bỏ ý kiến của một số nhà phê bình thường cho rằng Kant "không thiết lập một cách chu đáo những điều kiện của một chương trình xây dựng hòa bình" (trg.215). Bà cũng nhấn mạnh đến tầm quan trọng của hai suppléments ("phụ lục") mà Kant kèm theo các điều khoản. Phụ lục I nhắc lại luận điểm cho rằng hòa bình thuộc về cứu cánh của hiện thực dù loài người cứ muốn gây ra chiến tranh. Phụ lục II "đề nghị" các quốc gia vũ trang để chuẩn bị chiến tranh nên lưu tâm tới những phương-châm mà các triết gia phát biểu về những điều kiện giúp cho sự thực hiện hòa bình. (trg.215).

Trong chương cuối, Goyard-Fabre phân tách những nỗ lực kiến tạo hòa bình trong thời kỳ hiện đại qua việc xây dựng Hội Quốc-liên (1919) và Liên-hiệp-quốc (1949). Các cơ quan quốc tế đó cũng như một số thể chế khác cho thấy là hầu hết các quốc gia đều nhìn nhận là "pháp luật phải có chức năng thiết lập và điều hành hòa bình" (trg.232). Tuy nhiên, tác giả cũng vạch cho thấy là bên cạnh những triển vọng đó, có những "hoàn cảnh lâm nguy" do chiến tranh tạo ra. Theo bà, số dĩ các hoàn cảnh này có thể xảy đến cho con người là vì nhân loại còn thiếu những phương tiện áp chế và vì luật lệ của công pháp quốc tế chưa được chính xác. Nói cách khác "không có và sẽ không bao giờ có một nền hòa bình trường cửu" (trg.249). Goyard-Fabre cho rằng người ta chỉ hiểu được hoàn cảnh đó khi nói đến "tính chất xung đột của Hữu thể" đằng sau bản chất xung đột của bản tính con người. Điều này không nên làm cho chúng ta thành kẻ bi quan, nhưng cho chúng ta thấy công cuộc tìm kiếm hòa bình là một nhiệm vụ liên tục, tương tự với việc làm của Sisyphe, vì như Kant đã nêu rõ, đối với con người hòa bình là một bổn phận, một mệnh lệnh vô-điều-kiện.